

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-PT

Ngày: 14/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chắt và ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Quý T1 và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/20201/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Quý T1, sinh năm 1990 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là Nguyễn Quý U, sinh năm 1966 và mẹ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Khắc T2, sinh năm 1992 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là Nguyễn Khắc N, sinh năm 1964; có mẹ là Đặng Thị H, sinh năm 1970; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Vũ Thị Y, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không. Tiền án: Tại

bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 10/8/2017; Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Nguyễn Khắc T2 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 20/5/2021. Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021, đến ngày 20/5/2021 áp dụng biện pháp tạm giam; ngày 03/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh.

3. Nguyễn Quốc B, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là Nguyễn Quốc Bì, sinh năm 1950 và mẹ là Nguyễn Thị Thuở, sinh năm 1960; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4.; có vợ là Bùi Thị Hằng, sinh năm 1996; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến 20/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Khắc G, sinh năm 1993 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1965 và có mẹ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Có vợ là Phạm Thị Thuý Tr, sinh năm 1998; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 10/8/2017, Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Nguyễn Khắc G 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Ngày 20/5/2021 Tùng chấp hành xong bản án. Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021, đến ngày 20/5/2021 áp dụng biện pháp tạm giam; ngày 03/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh.

5. Nguyễn Danh M, sinh năm 1993 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là Nguyễn Danh K, sinh năm 1962 và có mẹ là Phạm Thị Th, sinh năm 1962; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HSST ngày 27/11/2019, Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Nguyễn Danh M 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 18/9/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021, đến ngày 20/5/2021 áp dụng biện pháp tạm giam; ngày 03/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh.

6. Ngô Đức H, sinh năm 1989 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Q, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có bố là

Ngô Đức T, sinh năm 1968 và có mẹ là Ngô Thị L, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Nguyễn Thị X, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều vắng mặt)

Bản án không bị kháng nghị. Bị cáo B, H có đơn rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa, đã có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với B, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/5/2021, Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M và Ngô Đức H đều đến Trường mầm non X tại thôn K 2, xã X, huyện K để sơn các phòng học. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đang làm thì trời mưa nên Quý T1, Khắc T2, B, G, M và H ngồi chơi tại phòng nghỉ tạm buổi trưa của công nhân công trường tại tầng 1 của dãy phòng học. Sau đó Nguyễn Quý T1 nói “xóc đĩa đi”, ý là rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, Khắc T2, B, G, M và H đồng ý. Nguyễn Khắc T2 lấy 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ có sẵn trong phòng cất 04 quân vị hình tròn đường kính 1 cm từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, Nguyễn Quý T1 lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn trong phòng rồi cùng nhau lên phòng học đầu tiên bên tay phải cầu thang tầng hai của dãy phòng học để đánh xóc đĩa, B là người cầm cái. Cách thức chơi, Bắc cho 04 quân bài vào đĩa rồi úp bát lên để xóc, Quý T1, Khắc T2, G, M và H đặt tiền theo 2 cửa chẵn, lẻ, mức đặt từ 100.000 đồng trở lên. Sau khi mọi người đặt tiền xong, B mở bát ra nếu có 02 quân bài hoặc 04 quân bài cùng màu là chẵn, nếu 01 quân bài khác màu với 03 quân bài còn lại là lẻ, nếu ai đặt đúng thì được Bắc trả bằng số tiền đã đặt; nếu đặt sai thì mất toàn bộ số tiền đã đặt cho B. Trước khi đánh xóc đĩa Quý T1 có 3.500.000 đồng, Khắc T2 có 6.000.000 đồng, B có 3.000.000 đồng, G có 3.000.000 đồng, M có 3.000.000 đồng và H có 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M và Ngô Đức H đánh bạc đến 13 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn đường kính 01cm, 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ và số tiền 20.500.000đ. Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K đã căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 58 Bộ luật hình sự (BLHS). Điểm a, c

khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Khắc G và Nguyễn Danh M; Điều khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Nguyễn Quý T1, Nguyễn Quốc B và Ngô Đức H; Khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Nguyễn Quốc B và Nguyễn Quý T1. Xử phạt bị cáo Quý T1 16 tháng tù, Khắc T2 18 tháng tù, B 15 tháng tù, G 16 tháng tù, M 16 tháng tù, H 14 tháng tù đều về tội Đánh bạc. Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt bổ sung, án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/10/2021, B, H, M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Ngày 01/10/2021, Khắc T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 04/10/2021, Nguyễn Quý T1, Khắc T2, G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm: G, Khắc T2, H xuất trình Giấy xác nhận ủng hộ Quỹ phòng chống Covid tại địa phương; B, H xuất trình biên lai thu tiền án phí, tiền phạt theo bản án sơ thẩm. Ngày 14/12/2021, bị cáo H, B có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ đối với các bị cáo H, B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Khắc T2, Quý T1, G, M vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Trước khi mở phiên tòa, H, B có đơn xin rút kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 02 bị cáo là phù hợp. Xét kháng cáo của Khắc T2, Quý T1, G, M thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định đúng vai trò của các bị cáo, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng với các bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo. Về án phí: Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo B, H đã rút đơn kháng cáo nên Tòa án đã ra quyết định đình chỉ đối với 02 bị cáo, nên

chỉ xem xét kháng cáo của các bị cáo còn lại. Tại phiên tòa, Khắc T2, Quý T1, M, G vắng mặt, có đơn xử vắng mặt, HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2021, tại Trường mầm non X, có địa chỉ tại thôn K 2, xã X, huyện K, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M và Ngô Đức H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, đến 13 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn có đường kính 1cm, 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ và số tiền 20.500.0000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.500.0000 đồng. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 32 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh tại địa phương. Các bị cáo biết rõ đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Khắc G và Nguyễn Danh M đều đã bị kết án, chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo Quý T1 không phải chịu tình tiết nào tăng nặng TNHS. Các bị cáo được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Quý T1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến trong thời gian phục vụ quân đội theo điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét Quý T1 là người rủ rê, khởi xướng và chuẩn bị bát, đĩa, sử dụng số tiền nhiều thứ hai để đánh bạc; Khắc T2 cất quân vị và sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất; G, M đều giữ vai trò thực hành tích cực, tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị phát hiện và bắt giữ. Các bị cáo Khắc T2, Tùng, Minh đều từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Giai đoạn phúc thẩm mặc dù G, Khắc T2 có tình tiết giảm nhẹ mới là ủng hộ Quỹ phòng chống Covid tại địa phương. Tuy nhiên cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện và xử phạt các bị cáo Quý T1 16 tháng tù, Khắc T2

18 tháng tù, G 16 tháng tù, M 16 tháng tù là phù hợp. Do vậy HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] .Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K về phần hình phạt của các bị cáo Quý T1, Khắc T2, G, M.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Khắc G và Nguyễn Danh M; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Quý T1.

** Xử phạt:*

+ Nguyễn Quý T1 16 (mười sáu) tháng tù về tội Đánh bạc được trừ 07 ngày tạm giữ (từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021), bị cáo còn phải chấp hành 15 tháng 23 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án.

+ Nguyễn Khắc T2 18 (mười tám) tháng tù về tội Đánh bạc được trừ 21 ngày tạm giữ và tạm giam (từ ngày 14/5/2021 đến ngày 03/6/2021), bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 09 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án.

+ Nguyễn Khắc G 16 (mười sáu) tháng tù về tội Đánh bạc được trừ 21 ngày tạm giữ và tạm giam (từ ngày 14/5/2021 đến ngày 03/6/2021), bị cáo còn phải chấp hành 15 tháng 09 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án.

+ Nguyễn Danh M 16 (mười sáu) tháng tù về tội Đánh bạc được trừ 21 ngày tạm giữ và tạm giam (từ ngày 14/5/2021 đến ngày 03/6/2021), bị cáo còn phải chấp hành 15 tháng 09 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Quý T1, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Khắc G, Nguyễn Danh M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 14/12/2021)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện K;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện K;
- VKSND huyện K;;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Yên